

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;
- Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 16/03/2026 để thực hiện quyền tham dự phiên họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, do Tổng Công ty Lưu ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM (CN VSDC) lập;
- Căn cứ Thư mời họp số 36 /TMH-CNTS-HĐQT ký ngày 23/3/2026 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty về việc tổ chức Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản;

Tên Công ty : Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.
Trụ sở chính : Số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, Tp.HCM.
Giấy CNĐKDN : 0302166033 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12/2/2007, thay đổi lần 10 ngày 11/02/2025.
Thời gian tổ chức : Từ 08 giờ 45 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 14 tháng 4 năm 2026
Địa điểm tổ chức : Số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, Tp.HCM
Hình thức họp : Họp trực tiếp
Phương thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết/ bỏ phiếu kín

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội.

Vào lúc 8 giờ 45 phút ngày 14/4/2026, Ông Lê Văn Năm thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Công ty), tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đã phân công các nhân sự trong Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm các thành viên sau:

- | | |
|----------------------------|--------------------------------------|
| ① Bà Trần Thị Nguyệt Phụng | – Trưởng BKS Công ty làm Trưởng ban; |
| ② Bà Lê Thị Hải An | – Thành viên. |

③ Ông Trần Nhật Triết – Thành viên.

Bà Trần Thị Nguyệt Phụng đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, như sau:

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội là: **130 cổ đông**, đại diện cho quyền sở hữu **4.064.700 cổ phần** trên tổng số 4.200.000 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được mời họp (*do Công ty có 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ với 135.300 cổ phần*) theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu đến ngày 16/3/2026 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (CNVSDC) cung cấp.

Tại thời điểm khai mạc Đại hội vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 14/4/2026, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là **13 cổ đông**, trong đó:

+ Số cổ đông đến trực tiếp tham dự Đại hội: 10 cổ đông, tương ứng 2.736.268 CP, chiếm 67,32%

+ Số cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 03 cổ đông, tương ứng 45.835 CP, chiếm 1,13%

⇒ hai nhóm cổ đông này đại diện cho **2.788.103 cổ phần (tương ứng 13 cổ đông)**, chiếm 68,45 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: **116 cổ đông**, tương ứng **1.282.597 cổ phần**, chiếm tỷ lệ 31,55 %.

Căn cứ theo quy định Luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với số lượng tham dự như trên là hợp lệ và công ty đủ điều kiện tiến hành đại hội (> 50%).

II/ NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.

1. Bầu Chủ tọa đoàn, Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký.

Đại hội đã tiến hành bầu Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội, như sau:

1.1 Bầu Chủ tọa đoàn: Danh sách Chủ tọa đoàn, gồm:

① Ông Nguyễn Thành Trung, Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa đại hội.

② Ông Trương Tùng Hưng, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc – Thành viên.

Đại hội đã thông qua thành phần Chủ tọa đoàn bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Danh sách Chủ tọa đoàn đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 100%

1.2 Bầu Ban Thư ký đại hội, gồm 02 người:

① Bà Lê Thị Hải An, Thư ký Hội đồng Quản trị Công ty – Trưởng ban.

② Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Thành viên.

Đại hội đã thông qua thành phần Ban Thư ký bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Danh sách Ban thư ký đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 100%

1.3 Bầu Ban kiểm phiếu, gồm 03 người:

- | | |
|--|---------------|
| ① Ông Vũ Văn Công – Kế toán trưởng công ty | – Trưởng ban. |
| ② Ông Trần Nhật Triết | – Thành viên. |
| ③ Ông Nguyễn Thanh Phong | – Thành viên. |

Đại hội đã thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Danh sách Ban kiểm phiếu đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 100%

2. Thông qua Chương trình phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và Quy chế làm việc tại Đại hội:

2.1 Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Ông Nguyễn Thành Trung – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Chương trình phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

Đại hội đã thông qua Chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được thông nhất thông qua với tỷ lệ 100%

2.2 Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Ông Nguyễn Thành Trung – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHCĐ năm 2026 đã thống nhất thông qua với tỷ lệ 100%

3. Trình bày và thảo luận các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

3.1. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình:

(Toàn văn các nội dung Báo cáo và Tờ trình: chi tiết đính kèm theo Tài liệu phiên họp)

a) Ông Trương Tùng Hưng – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày Báo cáo số 30/2026/BC-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT về đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2025 và Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2026 tại phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2026.

b) Bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Trưởng BKS công ty trình bày Báo cáo số 31/2026/BC-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 về tình hình hoạt động của BKS Công ty năm 2025 và Tờ trình số 35/TTr-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 của Ban kiểm soát v/v ĐHCĐ thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 trên cơ sở đề xuất ý kiến lựa chọn đơn vị kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.

c) Ông Nguyễn Thành Trung – thay mặt Chủ tọa đoàn trình bày các Tờ trình sau:

- Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT Công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty;

- Tờ trình số 33 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT Công ty về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

- Tờ trình số 34 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT Công ty về việc báo cáo thực hiện việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026;

3.2 Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về các mặt hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2026: Đại hội không có ý kiến phát biểu.

3.3 Chủ tọa đoàn kết luận các vấn đề vừa trình bày tại phiên họp gồm các Báo cáo, Tờ trình, biểu quyết bằng hình thức lấy “Phiếu biểu quyết” tại ĐHCĐ thường niên năm 2026, gồm:

- Báo cáo số 30 /2026/BC-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026; Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026; Tờ trình số 33 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 và Tờ trình số 34/TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo số 31/2026/BC-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 và Tờ trình số 35/TTr-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 của Ban kiểm soát Công ty;

Đại hội đã thông qua tại Đại hội bằng cách giơ “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 2.788.103 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: ĐHCĐ năm 2026 đã thống nhất thông qua các Báo cáo, Tờ trình, biểu quyết bằng hình thức lấy “Phiếu biểu quyết” tại ĐHCĐ với tỷ lệ 100%

4. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình

4.1 Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông lần 2:

Bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tính đến thời điểm 09 giờ 30 phút ngày 14/4/2026, tổng số cổ đông (sở hữu và đại diện theo ủy quyền) có mặt và đủ điều kiện tham dự Đại hội là 14 cổ đông, đại diện cho 2.783.653 cổ phần, chiếm 68,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4.2 Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết (bỏ phiếu kín) tại ĐHCĐ thường niên năm 2026, gồm:

- Báo cáo số 30 /2026/BC-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026; Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026; Tờ trình số 33 /TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 và Tờ trình số 34/TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Báo cáo số 31/2026/BC-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 và Tờ trình số 35/TTr-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 của Ban kiểm soát Công ty;

4.3 Ông Vũ Văn Công, Kế toán trưởng công ty – Trưởng ban kiểm phiếu của đại hội trình bày hướng dẫn bỏ “Phiếu biểu quyết” và điều hành việc bỏ phiếu biểu quyết.

4.4 Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết.

5. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình (đính kèm Biên bản kiểm phiếu)

Căn cứ vào danh sách chốt số lượng cổ đông lần 2 vào lúc 09 giờ 30 phút của Ban kiểm tra tư cách cổ đông để tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu/14 cổ đông, tương ứng 2.783.653 CPPT chiếm 100% (lý do: cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP ủy quyền cho 03 người tham dự, trong đó: có 01 cổ đông của công ty)

- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu tương ứng 2.783.653 CPPT chiếm 100%

Trong đó: + Số hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 CPPT chiếm tỷ lệ 100%.

+ Số không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 CPPT chiếm 0%

Ban kiểm phiếu tại đại hội công bố kết quả kiểm “Phiếu biểu quyết” thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

TT	CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT	Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành”	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành”	Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	Kết luận của phiên họp
1	Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2026.	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua Báo cáo.
2	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua Báo cáo.
3	Tờ trình số 32/TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT v/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình.
4	Tờ trình số 33/TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT v/v thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua Tờ trình.
5	Tờ trình số 35/TTr-CNTS-BKS ngày 20/3/2026 của Ban kiểm soát v/v ĐHCĐ ủy quyền HĐQT Công ty phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC 2026 trên cơ sở đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán của BKS công ty	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua Tờ trình.
6	Thông qua Tờ trình số 34/TTr-CNTS-HĐQT ngày 20/3/2026 của HĐQT v/v báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và KH chi trả thù lao năm 2026	2.783.653	100%	0%	0%	Tỷ lệ tán thành là 100% > 50% tổng số phiếu biểu quyết. ĐH nhất trí thông qua Tờ trình.

III. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

1. Bà Lê Thị Hải An thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

2. Đại hội đã thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và ủy quyền Chủ tịch HĐQT ký ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026, đăng tải trên website của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản bằng cách gior “Thẻ biểu quyết”, với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 14 cổ đông đại diện cho 2.783.653 Phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 Phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 Phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty với tỷ lệ 100%

IV. Bế mạc Đại hội.

Ông Nguyễn Thành Trung thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút ngày 14 tháng 4 năm 2026.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Hải An

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thành Trung





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
Lần 1:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công nghiệp Thủy Sản;

Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 16 tháng 03 năm 2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh HCM (VSDC HCM) lập và sổ cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy Sản;

Căn cứ Thư mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Công nghiệp Thủy sản do Chủ tịch HĐQT ký ngày 23/3/2026;

Hôm nay, lúc 08 giờ 45 phút ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường tổ chức đại hội số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, Tp.HCM; Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản gồm:

- | | |
|-----------------------------|----------------------------------|
| 1/ Bà Trần Thị Nguyệt Phụng | - Trưởng BKS Công ty, Trưởng ban |
| 2/ Bà Lê Thị Hải An | - Thành viên |
| 3/ Ông Trần Nhật Triết | - Thành viên |

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội tại địa điểm tổ chức đại hội. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 130 cổ đông, tương ứng với 4.200.000 cổ phần (trong đó: có 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ 135.300 cổ phần).
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 129 cổ đông, tương ứng 4.064.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%. (vì 01 cổ đông là cổ phiếu quỹ với 135.300 cổ phần)
 - + Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội: 10 cổ đông, tương ứng 2.736.268 cổ phần, chiếm tỷ lệ 67,32%.
 - + Cổ đông vắng mặt có ủy quyền tham dự: 3 cổ đông, tương ứng 45.835 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,13%.
 - + Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền : 116 cổ đông tương ứng 1.282.597 cổ phần, chiếm tỷ lệ 31,55%

⇒ **Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự : 13 cổ đông, tương ứng 2.782.103 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,45%**

Theo kết quả đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết đã đăng ký dự họp là 2.782.103 cổ phần phổ thông , tương ứng 68,45% trên tổng số 4.064.700 cổ phần phổ thông đang lưu hành tại Công ty (> 50%).

Căn cứ theo khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy Sản ban hành ngày 29/4/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản tổ chức ngày 14/4/2026 đủ điều kiện tiến hành đại hội tại thời điểm này (*đính kèm Danh sách các cổ đông tham dự Đại Hội*).

Lần 2:

Kiểm tra tư cách cổ đông lần 2.

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường tổ chức đại hội số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, Tp.HCM, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông lần 2 trước khi đại hội bước vào phần tiếp theo của phiên họp (*Bỏ phiếu biểu quyết*), như sau:

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự đến thời điểm này là : 14 cổ đông, tương ứng 2.783.653 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,48 %.
- Số Cổ đông vắng mặt không ủy quyền: 115 cổ đông tương ứng 1.281.047 cổ phần, chiếm tỷ lệ 31,52 %.

⇒ **Theo kết quả trên, tổng số cổ phần phổ thông có quyền bỏ phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết là : 14 cổ đông, tương ứng 2.783.653 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,48 % cổ phần phổ thông đang lưu hành tại Công ty.**

Các thành viên trong ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả tư cách cổ đông nêu trên và cùng ký tên.

Biên bản này được lập lúc 09 giờ 30 phút...ngày 14 tháng 4 năm 2026.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN



TRẦN THỊ NGUYỆT PHỤNG

THÀNH VIÊN



TRẦN NHẬT TRIẾT



LÊ THỊ HẢI AN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 30 ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại số 244 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Tp.HCM; phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty được tiến hành và bầu Ban kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|---------------------------|-----------------------|
| 1/ Ông Vũ Văn Công | Trưởng ban kiểm phiếu |
| 2/ Ông Trần Nhật Triết | Thành viên. |
| 3/ Ông Nguyễn Thanh Phong | Thành viên. |

Chúng tôi đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử các nội dung của Đại hội, với kết quả như sau:

I/ Biểu quyết bằng hình thức giờ “Thẻ biểu quyết”, gồm:

1. Biểu quyết thông qua bầu Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu đại hội.

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 14 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

2. Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 14 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

3. Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 cổ đông đại diện cho 14 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

II/ Biểu quyết bằng hình thức “Phiếu biểu quyết” thông qua các báo cáo, tờ trình.

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

2. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

3. Biểu quyết thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

4. Biểu quyết thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

5. Biểu quyết thông qua Tờ trình v/v ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT Công ty phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC trên cơ sở đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán của Ban kiểm soát:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần. chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

6. Biểu quyết thông qua Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026:

- Tổng số phiếu phát ra: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu vào: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần..

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 15 phiếu, tương ứng 2.783.653 cổ phần. chiếm tỷ lệ 100 %
- + Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Tán thành” : 100 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không tán thành” : 0 %
- Tỷ lệ số phiếu biểu quyết “Không có ý kiến” : 0 %

III/ Biểu quyết thông qua Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng hình thức giơ “Thẻ biểu quyết”.

- Tổng số phiếu tán thành: 14 cổ đông đại diện cho 15 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

IV/ Biểu quyết thông qua Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng hình thức giơ “Thẻ biểu quyết”.

- Tổng số phiếu tán thành: 14 cổ đông đại diện cho 15 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ đông đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu cuộc họp ký và lập thành 02 bản, lưu trữ tại Công ty và đăng tải trên website Công ty www.seameco.com.vn để toàn thể cổ đông tiện việc theo dõi.

BAN KIỂM PHIẾU


Trần Nhật Triết


Nguyễn Thanh Phong


Vũ Văn Công

Số: 30 /2026/BC-CNTS-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Công ty) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2026 về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2026, như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2025.

1.1. Đặc điểm hoạt động, những thuận lợi, khó khăn trong năm.

Năm 2025, kinh tế thế giới trong giai đoạn suy thoái, bất ổn bởi chiến tranh, cạnh tranh thương mại và thuế các mặt hàng tăng cao, ... tác động tiêu cực đến sự tăng trưởng kinh tế trong nước và khó khăn cho tất cả các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngành công nghiệp đóng tàu trên cả nước nói chung và Công ty nói riêng đều phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tiềm ẩn nhiều rủi ro cùng với áp lực cạnh tranh trong nước ngày càng gay gắt.

Trong bối cảnh tình hình chung đó, Công ty còn có những khó khăn, thuận lợi đặc thù ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động trong năm.

a) Khó khăn:

Tình hình tài chính, lượng hàng hóa tồn kho và công nợ của các năm trước để lại quá lớn nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm. Thuế đất tăng cao đột biến do thành phố áp dụng theo chu kỳ tăng mới. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều kiện nguồn vốn lưu động hạn hẹp, chủ yếu nhờ vào tiền tạm ứng và vốn thanh toán của các chủ đầu tư và tiền đặt cọc ứng trước của các khách hàng thuê kho bãi.

Máy móc, công cụ, thiết bị cũ, lạc hậu; mặt bằng kho, bãi, nhà xưởng xuống cấp nhiều do thời gian sử dụng đã lâu, gánh nặng các khoản chi phí như phí sửa chữa duy tu kho bãi, nhà xưởng thường xuyên. Bên cạnh đó, Công ty liên tục phải tiếp, xử lý những yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước đến kiểm tra ...

Mô hình quản trị doanh nghiệp của Công ty còn nhiều hạn chế, mặc dù Công ty đã sắp xếp, điều chỉnh Bộ phận sản xuất tương đối tinh gọn nhưng vẫn còn nhiều hạn chế cần phải khắc phục. Công ty vẫn đang tiếp tục nghiên cứu cải tiến trong công tác quản lý, thi công để tăng năng suất lao động trong sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ, ... cố gắng đáp ứng các nhu cầu của khách hàng trong thời gian qua và sắp tới.

b) Thuận lợi:

Công ty hoạt động trong lĩnh vực cơ khí tàu thuyền trong 40 năm qua, đã có kinh nghiệm nhất định để tiếp thị, tư vấn, đóng mới và sửa chữa các mẫu tàu - phà khách, tàu cá, sà lan, tàu công tác các loại, ...

Với mặt bằng sẵn có, Công ty tận dụng tối đa cơ sở vật chất, hạ tầng sẵn có, vừa kết hợp sản xuất đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, gia công cơ khí với các hình thức kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng, cầu cảng, nhằm gia tăng doanh thu cho Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty trong nhiệm kỳ luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, quyết sách đúng đắn nhằm định hướng và chỉ đạo kịp thời, cùng Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

Tập thể CBCNV trong Công ty luôn đoàn kết, vượt khó, chủ động, tích cực tìm kiếm các hợp đồng đóng mới, sửa chữa tàu, dịch vụ đưa du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, neo đậu sửa chữa, thuê kho bãi ... tập trung cho sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty đã đạt được nhiều kết quả khả quan trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động.

1.2. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025, Công ty đã đạt được với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	KHOẢN MỤC	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2025	Thực hiện 2025	SS% TH/KH
I	TỔNG DOANH THU (1+2)	Tỷ đồng	20,720	24,341	117%
1	Doanh thu sản xuất và KDDV		20,720	24,319	117%
1.1	Doanh thu đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, lên xuống triền đà...	Tỷ đồng	5,000	7,383	147,7%
1.2	Doanh thu kinh doanh, dịch vụ	Tỷ đồng	15,720	16,936	107,7%
a)	Doanh thu KD cho thuê cầu cảng	“	0,870	0,870	100%
b)	Doanh thu KDDV cho thuê kho, bãi...	“	14,850	16,066	108%
2	Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	-	0,022	-
II	TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	17,720	17,891	101%
	Trong đó: Chi phí lãi vay ngân hàng	“	0,600	0,612	102%
III	LỢI NHUẬN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG SX – KDDV	Tỷ đồng	3,000	6,450	215%
IV	THU NHẬP KHÁC (thu nhập từ tiền thuế đất năm 2024 được giảm)	Tỷ đồng		1,005	
V	CHI PHÍ KHÁC	Tỷ đồng		0,000614	
VI	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	3,000	7,455	248%
VII	Chi phí thuế TNDN (20%)	“	0,600	1,404	234%
VIII	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đồng	2,400	6,051	252%

1.3. Đánh giá thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty triển khai chủ yếu trên 02 lĩnh vực: đóng mới, sửa chữa các loại tàu thuyền vỏ thép, composite ; cung ứng dịch vụ cầu cảng, cho thuê kho bãi và xếp dỡ hàng hóa. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty trong năm 2025 được duy trì ổn định và phát triển tốt hơn so với các năm trước do Công ty ký kết hoàn thành được 02 hợp đồng đóng mới phà khách; chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước và sau thuế năm 2025 đều hoàn thành, tăng gấp đôi so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao và thực hiện năm 2024, cụ thể:

Về sản xuất đóng mới, sửa chữa tàu thuyền, lên xuống triển đà: Trong năm Công ty hoàn thành quyết toán, bàn giao 02 hợp đồng đóng mới tàu phà khách giá trị hợp đồng khoảng 3,8 tỷ đồng, đóng góp đáng kể cho doanh thu sản xuất đạt chỉ tiêu kế hoạch ; đồng thời thực hiện hoàn thành 21 hợp đồng các công trình sửa chữa tàu, sà lan, gia công cơ khí, dịch vụ du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, dịch vụ neo đậu sửa chữa và gia công các sản phẩm FRP khác.

Về kinh doanh dịch vụ kho bãi, cầu cảng: Năm 2025, Công ty khai thác, cải tạo lại và sử dụng tối đa các kho, bãi đất trống để kinh doanh cho thuê nhằm gia tăng nguồn doanh thu. Diện tích kho, bãi cho thuê đạt khoảng 98% công suất với 36 hợp đồng thuê kho, bãi trong năm 2025. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục sử dụng khai thác cầu cảng 01 làm dịch vụ neo đậu các tàu khách, du lịch cỡ nhỏ.

Đối với công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, tiền lương chặt chẽ gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Ngoài hoạt động đảm bảo cân đối nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, Công ty tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính từ các năm trước để lại.

Các tồn tại về tài chính nhất là công nợ khó đòi tuy đã được Công ty xử lý trích dự phòng nhưng vẫn làm ảnh hưởng tới báo cáo tài chính của Công ty về sự mất cân đối nguồn vốn, khả năng thanh toán thấp, ...

Công ty vẫn chú trọng chỉ đạo các Phòng ban, Xí nghiệp, bộ phận kho cảng Biển Đông có liên quan đàm phán với khách hàng nợ, tìm biện pháp để thu hồi công nợ, nhằm tránh các thiệt hại cho Công ty.

Các khoản nợ phải trả, chủ yếu là nợ ngân hàng, Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam. Đây là các khoản nợ tồn tại từ các năm trước để lại.

Đánh giá chung:

Năm 2025, tình hình thế giới ảnh hưởng và tác động xấu đến tăng trưởng kinh tế trong nước... nhưng Công ty vẫn nỗ lực hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do ĐHCĐ đề ra. Đây là thành công và thành quả rất đáng khích lệ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể Người lao động Công ty trong năm vừa qua.

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2025

2.1 Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/quyết định được ban hành trong năm 2025: Trong năm HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp, bao gồm trực tiếp và họp lấy phiếu ý kiến bằng văn bản; ban hành 05 Nghị quyết và 02 Quyết

định đề chỉ đạo, định hướng các nội dung liên quan công tác quản lý, điều hành Công ty.

2.2 Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành: Các thành viên HĐQT không điều hành đã phối hợp với các Thành viên điều hành thực hiện các chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty, nhằm đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời các công tác và hoạt động của Công ty.

2.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

2.4 Thù lao của Hội đồng Quản trị: Trong năm, Công ty đã thực hiện chi, trả đầy đủ các khoản thù lao của HĐQT. Tổng số tiền thù lao đã thực hiện trong năm: **204.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ bốn triệu đồng chẵn*).

(Có báo cáo chi tiết trong Tờ trình ĐHĐCĐ năm 2026)

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ và năm 2025.

3.1 Những việc đã thực hiện được:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty trong việc quản lý công ty và giám sát hoạt động của Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị đã kịp thời xử lý và giải quyết các đề xuất, kiến nghị của Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, tạo thuận lợi cho công tác điều hành công ty.

- Tổ chức họp HĐQT hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để xử lý các công việc đột xuất đúng định kỳ, trình tự thủ tục theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đảm bảo hiệu lực quản lý Công ty.

3.2 Những việc còn tồn tại chưa thực hiện hoàn thành Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

a) V/v xin gia hạn hợp đồng thuê đất, khu đất có diện tích 13.127m²: Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn – Công ty cổ phần SPL để làm dịch vụ tư vấn hồ sơ xin gia hạn hợp đồng thuê đất nhưng đến nay tiến độ thực hiện còn chậm. Do còn nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, Công ty vẫn đang cố gắng phối hợp cùng đơn vị tư vấn - Công ty cổ phần SPL để đẩy nhanh tiến độ.

b) Về đất Trà Vinh: Do vướng mắc trong các thủ tục làm Hợp đồng ủy quyền sử dụng đất từ cá nhân sang Công ty nên tạm thời giữ nguyên trạng hồ sơ.

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2025.

Từ kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2025 cho thấy, mặc dù có những khó khăn nhưng Ban điều hành đã rất nỗ lực chủ động đề xuất và triển khai thực hiện tốt các chủ trương từ HĐQT, linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Công ty. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết:

+ Trong năm, Ban điều hành Công ty đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như: các quy định, quy trình trong lĩnh vực đăng kiểm tàu đóng mới, sửa chữa ; các vấn đề về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, làm việc với các Cơ quan chức năng giải quyết các sự việc tồn đọng đã lâu, xử lý linh hoạt các khoản nợ vay đã quá hạn từ các năm trước với các tổ chức tín dụng để đảm bảo Công ty có nguồn vốn hoạt động liên tục trong tình hình rất khó khăn.

+ Ban điều hành đã triển khai nghiêm túc các chủ trương từ HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

+ Đối với việc ra quyết định của HĐQT liên quan đến công tác điều hành, Ban điều hành luôn kịp thời đề xuất tham mưu.

+ Trong công tác điều hành hoạt động hàng ngày, các Thành viên Ban điều hành thể hiện sự phối hợp chỉ đạo tốt, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hạn chế tối đa thiệt hại cho Công ty và thực hiện tốt chế độ báo cáo HĐQT kịp thời, đúng quy định.

- Về quản lý, sử dụng tài sản; quản trị doanh nghiệp:

+ Sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty vào sản xuất kinh doanh, không để tài sản hư hỏng, thất thoát hoặc không được khai thác sử dụng. Tổ chức thanh lý các tài sản không cần dùng để thu hồi vốn kinh doanh.

+ Thực hiện các cam kết của Công ty với các ngân hàng về thanh toán các khoản nợ xấu.

+ Thường xuyên thực hiện rà soát tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn phù hợp yêu cầu thực tế tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí; đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động trong sản xuất; công tác bảo vệ, an toàn vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ tại tất cả các kho hàng, bộ phận sản xuất , văn phòng Công ty; đảm bảo điều kiện làm việc và thu nhập của người lao động; tổ chức phòng chống các dịch bệnh theo yêu cầu của sở y tế quận, thành phố và duy trì sản xuất an toàn, đúng quy định.

+ Thường xuyên thực hiện rà soát công nợ phải thu, phải trả của công ty và có tính biện pháp thu hồi hay trích lập dự phòng các khoản phải thu, phải trả theo đúng quy định của kế toán và kiểm toán.

Công nợ khó đòi lớn hiện nay của Công ty đó là 02 khoản nợ của Công ty CP Aquafeed Cửu Long và Công ty CP Biển Tây. Hiện 02 Công ty này đã tạm dừng hoạt động và không liên lạc được.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

S T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
----------------	---------------------------------	--	-----------------------------------	----------------

T			(VNĐ)	
	Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	<p>Cổ đông lớn quản lý vốn nhà nước tại Công ty và có liên quan đến các ông/bà sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: là Phó TGD TCT TSVN- CTCP; - Đỗ Trung Chuyên – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 – Phó tổng giám đốc TCT TSVN- CTCP kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng thuộc TCT TSVN - TCP; - Trương Tùng Hưng – TV HĐQT kiêm TGD nhiệm kỳ 2023-2028: là người ĐD phần vốn của TCT TSVN - CTCP; - Trần Thị Nguyệt Phụng – Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028: là chuyên viên phòng Tài chính Kế toán TCT TSVN - CTCP; - Ngô Quốc Tùng – TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028: là chuyên viên Phòng Đầu tư vốn TCT TSVN – CTCP 	36.000.000	Bán hàng và cung cấp dịch vụ

6. Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

6.1. Dự báo tình hình, định hướng kế hoạch năm 2026

Dự báo thị trường trong năm 2026, Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn so với năm 2025 trên tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD. Do kinh tế trong nước chịu tác động tiêu cực mạnh bởi những biến động của thế giới: nhu cầu tiêu dùng giảm, cạnh tranh thương mại, xung đột Nga-Ukraine chưa chấm dứt, các nước khu vực Trung Đông đang xảy ra chiến tranh, ... Ngoài ra, hiện nay thuế đất Nhà nước đang áp dụng tại Công ty tăng cao so với các năm trước do có 01 mảnh đất chưa được gia hạn hợp đồng thuê đất. Các cơ quan quản lý Nhà nước ngày càng tăng cường kiểm tra, siết chặt những quy định, tiêu chuẩn về môi trường, PCCC, ATLD, ...

Thời gian qua, hoạt động sản xuất đóng mới và sửa tàu của Công ty gặp nhiều trở ngại bởi các thủ tục pháp lý, các quy định của Đăng kiểm, ... gây khó khăn trong việc sản xuất, phê duyệt thiết kế, giám sát thi công, kiểm tra định kỳ của các phương tiện thủy, làm tăng chi phí và thời gian cho chủ tàu.

Việc kinh doanh kho bãi cũng bị ảnh hưởng giảm sút, một số khách hàng trả mặt bằng thuê kho, thu hẹp hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.2. Mục tiêu kế hoạch năm 2026

Công ty xác định định hướng, mục tiêu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 là tập trung duy trì ổn định tất cả các nguồn thu, hoạt động có hiệu quả trên cơ sở phát huy cao nhất các nguồn lực lao động, cơ sở vật chất, hạ tầng sẵn có của Công ty, phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra trong năm 2026 vì lĩnh vực đóng sửa tàu thuyền có khả năng rủi ro cao do phụ thuộc biến động thị trường, các chính sách cơ chế của nhà nước và địa phương, cụ thể:

- Cơ khí đóng sửa tàu thuyền: Năm 2026, Công ty tiếp tục phối hợp với Công ty Hải Phúc, Phú Thịnh, Tam Sơn, Châu Á để có các dự án đóng mới vỏ phà khách, sửa chữa định kỳ tàu, phà, du thuyền – ca nô du lịch. Đồng thời duy trì khâu tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới sửa chữa nhỏ các loại tàu, sà lan và dịch vụ lên xuống triền các tàu, du thuyền FRP phục vụ đăng kiểm theo định kỳ.

- Dịch vụ cho thuê mặt bằng, kho, bãi: Năm 2026 cố gắng duy trì ổn định các hợp đồng thuê kho, bãi hiện có. Luôn chủ động, tích cực tìm kiếm khách hàng mới khi mặt bằng trống. Tận dụng các vị trí phù hợp để dựng kho mới cho thuê, tăng doanh thu cho Công ty.

- Dịch vụ cho thuê cầu cảng: Tiến hành bảo trì, sửa chữa cầu cảng số 2 định kỳ theo thông tư 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải và quy trình bảo trì cầu cảng số 2 cảng Biển Đông lập tháng 7/2024.

- Tiếp tục theo sát để hoàn thiện pháp lý sử dụng đất của Công ty liên quan đến việc gia hạn thời gian thuê khu đất 13.127m² và các khu đất tại tỉnh Trà Vinh.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính về công nợ, hàng tồn kho, quản trị rủi ro đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch. Theo dõi chặt chẽ các khoản đầu tư dài hạn đặc biệt là các trường hợp đã ngừng hoạt động, không thu thập được báo cáo tài chính; các khoản phải thu nhất là công nợ phải thu quá hạn tại CTCP Aquafeed Cửu Long, CT CP Biển Tây ...để kịp thời xử lý theo quy định.

- Tiến hành đánh giá ANCB theo định kỳ hàng năm; Kiểm định, bảo dưỡng, sửa chữa cầu Trắng duy trì tải trọng 25 tấn theo quy định; Chuẩn bị thực hiện việc thiết kế kiến trúc, kết cấu PCCC và thẩm duyệt phương án PCCC của công ty

- Đảm bảo tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; an toàn lao động, an ninh trật tự; an toàn xã hội, công tác PCCC; xây dựng nếp sống văn minh lịch thiệp, không có người vi phạm kỷ luật.

6.3 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
I	TỔNG DOANH THU (1+2)	Tỷ đồng	22,440	
1	Doanh thu đóng mới và sửa chữa tàu, gia	“	5,500	

	công cơ khí, liên triền...			
2	Doanh thu kinh doanh dịch vụ...	“	16,940	
	+ Doanh thu KDDV cho thuê cầu cảng	“	0,960	
	+ Doanh thu KDDV cho thuê kho, bãi..	“	15,980	
II	TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	17,940	
	<i>Trong đó: Chi phí trả lãi vay</i>	“	0,500	
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	4,500	
IV	CHI PHÍ THUẾ TNDN (20%)	“	0,900	
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đồng	3,600	
VI	CHIA CỔ TỨC	Không chia cổ tức		

6.4 Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

(1). Giải pháp về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Triển khai ngay kế hoạch SXKD năm 2026 theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

+ Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng lĩnh vực kinh doanh, từng công trình đóng mới, sửa chữa tàu và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua; Tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng tới kế hoạch triển khai của Công ty.

+ Tiếp tục phát huy và làm tốt công tác tiếp cận thị trường, tìm kiếm hợp đồng đóng mới tàu để duy trì và tạo công ăn việc làm cho Người lao động.

+ Giữ vững củng cố và phát triển quan hệ với các nhà cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ổn định lâu dài.

- Giữ uy tín về chất lượng sản phẩm, tiến độ sản xuất đảm bảo, giá cả linh hoạt đáp ứng nhu cầu khách hàng. Duy trì tốt mối quan hệ với các đơn vị cùng ngành nghề và tất cả các khách hàng trong và ngoài khu vực...

- Bám sát và tiếp cận các cơ chế chính sách của Nhà nước về phát triển ngành thủy sản, ngành giao thông (biển, nội địa); đặc biệt là các chính sách trong lĩnh vực đóng, sửa tàu thuyền.

- Mô hình quản trị doanh nghiệp của Công ty còn nhiều hạn chế, Công ty cũng tiếp tục nghiên cứu cải tiến trong quản lý, thi công để tăng năng suất lao động trong sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ, ... cố gắng đáp ứng các nhu cầu của khách hàng trong thời gian sắp tới.

(2). Giải pháp về công tác tổ chức, nhân sự:

Thường xuyên rà soát sắp xếp, tổ chức bộ máy nhân sự để phát huy năng suất lao động, hiệu quả công việc; Áp dụng các quy chế chi tiêu nội bộ và tiền lương, thưởng hợp lý để thu hút lao động có trình độ cao, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chú trọng phát triển yếu tố con người trong sản xuất kinh doanh, nghiên cứu xây dựng phương án, giải pháp, sáng kiến nhằm cải tiến trong quá trình sản xuất kinh doanh, nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí. Theo đó phát huy thế mạnh, tạo

vị thế nhất định, nâng cao thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực đóng, sửa tàu thuyền nói chung, đặc biệt là đóng, sửa tàu thuyền phục vụ cho Ngành thủy sản. Khai thác có hiệu quả nhất các nguồn lực và tài sản hiện có.

(3). Giải pháp về quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát phân công nhiệm vụ trong HĐQT để tổ chức giám sát, hỗ trợ hiệu quả các hoạt động điều hành Công ty.
- Nghiên cứu xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty để phòng ngừa rủi ro cho doanh nghiệp.
- Quản lý chặt chẽ chi phí đảm bảo hiệu quả kinh doanh và kế hoạch lợi nhuận năm 2026.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua.

Trân trọng ./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Trung

**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026**

TT	Khoản mục	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	So sánh %		
							TH25/TH24	TH25/KH25	KH26/TH25
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5=3/1)	(6=3/2)	(7=4/3)
I	CỘNG DOANH THU (A+B)	Tỷ đồng	19,892	20,720	24,341	21,560	122%	117%	92%
A	Doanh thu từ sản xuất và KDDV (A=1+2)	Tỷ đồng	19,888	20,720	24,319	21,560	122%	117%	92%
1	Doanh thu đóng mới và sửa chữa tàu	Tỷ đồng	4,442	5,000	7,383	5,500	166%	148%	75%
2	Doanh thu kinh doanh	Tỷ đồng	15,445	15,720	16,936	16,940	110%	108%	100%
2.1	Doanh thu KDDV cầu cảng (thuê cầu cảng ...)	"	0,851	0,870	0,870	0,960	102%	100%	110%
2.2	Doanh thu KDDV thuê kho bãi...	"	14,594	14,850	16,066	15,980	110%	108%	100%
B	Doanh thu hoạt động tài chính (Lãi tiền gửi)	Tỷ đồng	0,0039		0,0219				
II	TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	17,723	17,820	17,891	17,940	101%	101%	100%
1	Giá vốn (không bao gồm CP lương)	Tỷ đồng	9,718	9,500	9,576	9,685			
2	Chi phí lương	Tỷ đồng	5,537	5,905	6,302	6,285			
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	0,410	0,415	0,224	0,300			
4	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	1,360	1,300	1,177	1,170			
5	Chi phí tài chính (chi phí lãi vay)	Tỷ đồng	0,698	0,600	0,612	0,500			
III	LỢI NHUẬN THUẦN TỪ SẢN XUẤT & KDDV (IV=I-II)	Tỷ đồng	2,168	3,000	6,4504	4,500	279%	215%	70%

IV	Thu nhập khác (Thu nhập từ tiền giảm thuế đất năm 2024)	Tỷ đồng	0,514		1,005				
V	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,0016		0,000614				
VI	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	2,681	3,000	7,455	4,500	278%	248%	60%
VII	Chi phí thuế TNDN (20%)	"	0,4866	0,600	1,404	0,900			
VIII	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	Tỷ đồng	2,1947	2,400	6,051	3,600	275%	252%	59%

Số: **31**/BC-CNTS-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp Thủy sản;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

I- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2025 của Công ty:

1. Thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025

Số liệu chi tiết về tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty xin quý cổ đông xem trong tài liệu đã được gửi tới Quý cổ đông. Tôi xin báo cáo tóm tắt phần ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2025 như sau:

1.1 Tình hình Tài sản và Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025

a. Tổng tài sản: 13.755.418.054 đồng, bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền:	2.527.481.882 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	120.582.568.852 đồng
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:	(119.813.344.856) đồng
- Hàng tồn kho:	4.364.436.114 đồng
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho:	(3.556.312.782) đồng
- Tài sản ngắn hạn khác:	1.910.424.466 đồng
- Tài sản cố định hữu hình:	1.908.099.594 đồng
- Tài sản cố định vô hình:	865.000.000 đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn:	12.801.833.320 đồng
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:	(7.912.582.707) đồng
- Tài sản dài hạn khác:	77.814.171 đồng

b. Tổng nguồn vốn: 13.755.418.054 đồng, bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 86.703.360.543 đồng

Trong đó:

+ Nợ vay ngắn hạn NH Agribank: 10.000.000.000 đồng

+ Phải trả ngắn hạn khác: 71.551.653.803 đồng

Trong đó:

- CT TNHH Mua bán Nợ VN 11.860.000.000 đồng

- NH VietinBank (lãi vay) 29.317.877.112 đồng

- NH AgriBank (lãi vay) 27.887.485.866 đồng

+ Phải trả người bán: 3.379.269.593 đồng

+ Các khoản phải trả khác: 1.772.437.147 đồng

- Nợ dài hạn: 0 đồng

- Vốn chủ sở hữu: (72.947.942.489) đồng

1.2 Ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2025

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán và lưu ý Công ty về các vấn đề sau:

- Công ty đang ghi nhận Tài sản cố định vô hình là Quyền sử dụng đất tại Trà Vinh (nay là Vĩnh Long) trị giá 865.000.000 đồng nhưng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lại mang tên cá nhân là chưa phù hợp với quy định hiện hành.

- Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn tại ngày 31/12/2025 là 12.801.833.320 đồng, Công ty đã trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư này là 7.912.582.707 đồng và chưa xem xét số dự phòng các khoản đầu tư dài hạn nêu trên cần hoàn nhập hay trích lập bổ sung do Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2025 của các đơn vị nhận đầu tư và các đơn vị này cũng chưa giao dịch trên các sàn giao dịch chứng khoán.

- Một số khoản nợ phải trả người bán số tiền 3.379.269.593 đồng chưa nhận được phản hồi đối chiếu, xác nhận tại ngày 31/12/2025. Bằng các thủ tục kiểm toán và dựa trên các thông tin thu thập được chúng tôi không thể đánh giá được liệu các khoản công nợ phải trả nêu trên có hiện hữu, đầy đủ không và liệu có phải điều chỉnh gì liên quan đến giá trị khoản mục trên hay các khoản mục khác được trình bày trên báo cáo tài chính hay không.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến của đơn vị kiểm toán và lưu ý Công ty về khả năng hoạt động liên tục của Công ty do trong Báo cáo tài chính năm 2025 có ghi nhận khoản lỗ tích lũy vượt quá vốn chủ sở hữu số tiền là 72.947.942.489 đồng và có nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 80.688.106.867 đồng. Đồng thời, Công ty có các khoản nợ gốc và lãi vay đã quá hạn lần lượt là 10.000.000.000 đồng và 57.205.362.978 đồng nhưng chưa thực hiện gia hạn với ngân hàng. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, ngoại trừ ảnh hưởng của các ý kiến ngoại trừ nêu trên, Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán

– Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2025		Thực hiện năm 2024	So sánh	
			KH được ĐHCĐ thông qua	Thực hiện năm 2025		TH 2025/ KH	TH 2025/ TH 2024
I	Tổng doanh thu (= A+B)	Tỷ đồng	20,720	24,341	19,892	117,5%	122,37%
A	Doanh thu từ hoạt động sản xuất và KDDV	Tỷ đồng	20,720	24,319	19,888		
1	Đóng mới, sửa chữa tàu thuyền	Tỷ đồng	5,000	7,383	4,442	147,7%	166,2%
2	Dịch vụ cho thuê kho, bãi, cầu cảng,...	Tỷ đồng	15,720	16,936	15,445	107,7%	109,7%
B	Doanh thu hoạt động tài chính (Lãi tiền gửi)	Tỷ đồng		0,0219	0,0039		
II	Tổng chi phí	Tỷ đồng	17,720	17,891	17,723	101%	100,9%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	Tỷ đồng	<i>0,600</i>	<i>0,612</i>	<i>0,698</i>		
III	Lợi nhuận thuần (= I - II)	Tỷ đồng	3,000	6,450	2,1689	215%	297,4%
IV	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	1,005	0,514		
	Tiền thuê đất được giảm	Tỷ đồng	-	1,005	0,464		
	Xử lý công nợ, thu nhập khác	Tỷ đồng	-	-	0,050		
V	Chi phí khác	Tỷ đồng	-	-	0,0016		
	Chi phí khác	Tỷ đồng	-	-	0,0016		
VI	Lợi nhuận trước thuế (= III+IV-V)	Tỷ đồng	3,000	7,455	2,681	248,5%	278,03%
	<i>LN trước thuế không bao gồm chi phí trả lãi vay</i>	Tỷ đồng		<i>7,455</i>	<i>2,681</i>		
	<i>LN trước thuế và lãi vay (EBIT)</i>	Tỷ đồng		<i>8,067</i>	<i>3,379</i>		
VII	Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	0,600	1,404	0,4863		
VIII	Lợi nhuận sau thuế TNDN (= VI - VII)	Tỷ đồng	2,400	6,051	2,195	252,1%	275,67%

Nhận xét:

Về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông thường niên giao:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty triển khai chủ yếu trên hai lĩnh vực về Đóng mới, sửa chữa các loại tàu thuyền và Cung ứng dịch vụ cho thuê kho bãi, cầu cảng. Năm 2025 là năm có nhiều biến động từ những chính sách, sát nhập các cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ kho, bãi, cầu cảng nhìn chung cũng gặp trở ngại tuy nhiên Công ty vẫn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển tốt hơn so với các năm trước; Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước và sau thuế năm 2025 đều hoàn thành, tăng hơn gấp đôi so với kế hoạch đề ra và so với cùng kỳ năm trước – năm 2024, cụ thể:

- Hoàn thành vượt đối với chỉ tiêu Tổng doanh thu: Kế hoạch là 20,72 tỷ đồng, thực hiện là 24,341 tỷ đồng, vượt 17,5% so với kế hoạch và tăng 22,37% so với năm 2024.

+ Lĩnh vực sản xuất đóng mới và sửa chữa tàu thuyền: Thực hiện 7,383 tỷ đồng, vượt 47,7% so với kế hoạch và tăng 66,2% so với năm 2024. Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành quyết toán và bàn giao 02 hợp đồng công trình đóng mới vỏ phà khách với tổng giá trị khoảng 3,8 tỷ đồng, đóng góp đáng kể cho doanh thu sản xuất kinh doanh đạt chỉ tiêu kế hoạch; Ngoài ra trong năm cũng thực hiện các công trình sửa chữa nhỏ với 21 hợp đồng sửa

chữa tàu - sà lan, gia công cơ khí, dịch vụ du thuyền lên đà đăng kiểm định kỳ, dịch vụ neo đậu sửa chữa và gia công các sản phẩm FRP khác. Doanh thu trong lĩnh vực đóng mới, sửa chữa tàu thuyền vượt kế hoạch đề ra.

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê kho, bãi và cầu cảng: Thực hiện 16,936 tỷ đồng, vượt 7,7% so với kế hoạch và tăng 9,7% so với năm 2024. Trong năm 2025 việc cho thuê kho bãi tương đối ổn định, công ty tận dụng khai thác tối đa các kho, bãi trống để kinh doanh cho thuê nhằm gia tăng nguồn doanh thu. Diện tích thuê kho đạt khoảng 98% công suất trong các tháng cuối năm với 36 hợp đồng thuê kho bãi trong năm 2025. Công ty vẫn đang tích cực tìm kiếm khách hàng mới thuê kho B8 (Kho vật tư trước đây của Công ty). Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tận dụng mặt của Cầu cảng 1 trong thời gian tạm dừng khai thác để làm dịch vụ neo đậu các tàu khách, du lịch cỡ nhỏ, Cầu cảng 2 vẫn đang được cho thuê ổn định.

- Đối với chỉ tiêu Tổng chi phí: 17,891 tỷ đồng, bằng 101% so với kế hoạch và bằng 100,9% so với năm 2024. Trong năm 2025, Công ty đã tích cực chủ động tiết kiệm chi phí, công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, tiền lương chặt chẽ gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty còn tiếp tục chịu gánh nặng về chi phí trả lãi vay ngân hàng hàng năm từ các khoản vay các năm trước để lại.

- Đối với chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế: Thực hiện lãi 7,455 tỷ đồng, đạt 248,5% so với kế hoạch và đạt 278% so với năm 2024. Trong năm 2025, Công ty đã ghi nhận khoản thu từ tiền giảm thuế đất năm 2024 là 1,005 tỷ đồng. Công ty ghi nhận tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp là 1,404 tỷ đồng.

- Về hoạt động tài chính: Công ty cố gắng đảm bảo cân đối nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính từ các năm trước để lại. Mặc dù, Công ty đã xử lý trích dự phòng với các tồn tại về tài chính nhất là công nợ khó đòi nhưng vẫn làm ảnh hưởng tới báo cáo tài chính của Công ty về sự mất cân đối nguồn vốn, khả năng thanh toán rất thấp, ...

II-Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng quy định pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, thường xuyên tổ chức các cuộc họp chính thức hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để bám sát và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

- Trong năm 2025 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị hay cá nhân các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Tổng giám đốc đã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý của cổ đông và Ban kiểm soát; Tuân thủ và chấp hành tốt các chỉ đạo, định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị;

Tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, ổn định trong Công ty; Tiếp tục chủ động cơ cấu, tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn để đảm bảo tính linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Tăng cường công tác bảo vệ, an toàn, trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, đặc biệt là đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các kho chứa hàng, bộ phận sản xuất, văn phòng, ...; Xây dựng quy định đối với các khách hàng thuê kho bãi về vệ sinh môi trường công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ; Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong tình hình nguồn vốn lưu động hạn hẹp, đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh; ...

- Năm 2025, tình hình thế giới ảnh hưởng và tác động xấu đến tăng trưởng kinh tế trong nước ... nhưng Công ty vẫn nỗ lực hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Đây là thành công và thành quả rất đáng khích lệ của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể Người lao động của Công ty. Đồng thời, Ban điều hành vẫn tiếp tục chú trọng đàm phán với khách hàng nợ, tìm biện pháp để thu hồi công nợ, hạn chế tối đa các thiệt hại cho Công ty.

- Trong năm 2025 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Tổng giám đốc hay cá nhân các cán bộ quản lý khác.

III – Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi với nhau qua các hình thức điện thoại hoặc email ngoài các cuộc họp chính thức để thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao;

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có thư mời Ban kiểm soát tham dự, Biên bản họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2025 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên Hội đồng quản trị;

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;

- Trong năm 2025 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

IV– Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2025

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: Các công trình đóng & sửa chữa tàu, hoạt động khai thác dịch vụ cầu cảng & cho thuê kho bãi, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí, ...;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã có 4 kỳ làm việc để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2025, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2025;

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao và các lợi ích khác của Ban kiểm soát trong năm 2025 là 84.000.000 đồng.



Trần Thị Nguyệt Phụng

Thành viên BKS

Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa

Thành viên BKS

Ngô Quốc Tùng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN**

Số: 32/TTr-HĐQT-CNTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo Cáo Tài Chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25 /NQ-CNTS -HĐQT ngày 18./3/2026 v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam - Địa chỉ: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường, Tp.Đà Nẵng là Công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và UBCKNN cấp phép.

(Báo cáo đã được gửi tới các Quý Cổ đông và đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty <http://www.seameco.com.vn>).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.



Nguyễn Thành Trung

Số: 33 /TTr-CNTS-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản số 25../NQ-CNTS-HĐQT ngày 18./3/2026 v/v thống nhất thông qua chương trình và nội dung tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, với các nội dung chính như sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	22,440	
1.1	Đóng mới, sửa chữa tàu thuyền	Tỷ đồng	5,500	
1.2	Kinh doanh và dịch vụ	Tỷ đồng	16,940	
	Gồm: + KDDV thuê cầu cảng ...	Tỷ đồng	0,960	
	+ KDDV thuê kho, bãi ...	Tỷ đồng	15,980	
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	17,940	
	Trong đó: Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	0,500	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,500	
4	Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	0,900	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,600	

Kế hoạch chi cổ tức: Năm 2026, Công ty không chia cổ tức

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG NGHIỆP
THỦY SẢN
QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thành Trung

Số: 34/TTr-CNTS-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công Nghiệp Thủy sản;
Căn cứ Nghị quyết số 25./NQ-CNTS-HĐQT ngày 18/3/2026 của Hội đồng
Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản v/v thông qua chương trình và các
nội dung tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;
Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản kính trình Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua việc thực hiện chi trả thù
lao Hội đồng Quản trị, thù lao Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao
năm 2026, như sau:

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, thù lao BKS công ty năm 2025.

TT	Chức vụ	Thù lao	Tổng thù lao	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị (gồm 05 thành viên HĐQT)	51.000.000 đ/quý x 4 quý	204.000.000 đ	
2	Ban kiểm soát (gồm 03 thành viên BKS)	21.000.000 đồng/quý x 4 quý	84.000.000 đ	
Tổng cộng :			288.000.000 đ	
Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám triệu đồng				

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thù lao Ban kiểm soát năm 2026.

TT	Chức vụ	Thù lao	Tổng thù lao
1	Hội đồng quản trị	51.000.000 đ/quý x 4 quý	204.000.000 đ
2	Ban kiểm soát	21.000.000đ/quý x 4 quý	84.000.000 đ
Tổng cộng :			288.000.000 đ
Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám triệu đồng./			

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty phân phối chi trả thù lao HĐQT, BKS theo Quý trong năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP
THỦY SẢN
QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thành Trung

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản (Công ty);
- Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 09/3/2026,

Liên quan tới việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty dựa trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xem xét và đề xuất một hoặc một số Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo Danh sách được ban hành kèm Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính (được đính kèm với Tờ trình này), để Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập phù hợp thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT, BKS, T.ký Cty.



Trần Thị Nguyệt Phụng



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3830**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **14** tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán
và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho
đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho 35 doanh nghiệp kiểm toán và 900 kiểm toán viên hành nghề có tên trong danh sách kèm theo được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) trong năm 2026 kể từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

Điều 2. Các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định về kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định tại Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) và Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Đức Tâm (để b/c);
- UBCK;
- Cục CNTT và chuyển đổi số (để đăng website Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, Cục QLKT (40).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ,
GIÁM SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**



Nguyễn Quốc Hưng

**DANH SÁCH TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐƯỢC CHẤP THUẬN
THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG NĂM 2026**
(Kèm theo Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên tổ chức kiểm toán	Địa chỉ trụ sở
1	Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam	Tầng 12, tòa nhà Diamond Park Plaza, 16 Láng Hạ, Phường Giàng Võ, TP. Hà Nội
2	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
3	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	Số 2, đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC	Số 389A Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh
5	Công ty TNHH PWC (Việt Nam)	Số 29, đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
6	Công ty TNHH KPMG	Tầng 46, Keangnam Landmark 72, đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	02 Trường Sơn, Phường Tân Sơn Hoà, TP. Hồ Chí Minh
8	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Tầng 2, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
9	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC	218 đường 30/4, Phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng
10	Công ty TNHH Kiểm toán AS	63A Võ Văn Tần, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
11	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	147-147 Bis Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
12	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam	Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, ngõ 165 Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội
13	Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt	Số 02 Huỳnh Khương Ninh, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh
14	Công ty TNHH Kiểm toán BDO	Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, Số 243A Đê La Thành, Phường Láng, TP. Hà Nội
15	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K	Sàn KT - Chung cư Cảnh sát 113 - Số 3 Nguyễn Như Uyên, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội
16	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	Tầng 12, Tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
17	Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)	Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
18	Công ty TNHH Tư vấn - Kiểm toán S&S	41 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

19	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	33 Phan Văn Khỏe, Phường Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh
20	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế	Tầng 15 Tòa nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội
21	Công ty TNHH Kiểm toán FAC	64/4 Đường DHT 21, Phường Đông Hưng Thuận, TP. Hồ Chí Minh
22	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY	Tầng 5, Tòa B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, TP. Hà Nội
23	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt	Tầng 2, tòa nhà Platium Resdences, số 06 Nguyễn Công Hoan, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội
24	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam	Tầng 14 tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
25	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM	Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Phường Khương Đình, TP. Hà Nội
26	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam	29 Võ Thị Sáu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
27	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO	Số 2 ngõ 308 Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, TP. Hà Nội
28	Công ty TNHH Kiểm toán NVA	54/3 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
29	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội
30	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM	Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, TP. Đà Nẵng
31	Công ty TNHH Kiểm toán Việt Tín	Lầu 7, Tòa nhà ACB Tower, Số 444A-446 Cách Mạng Tháng 8, Phường Nhiều Lộc, TP. Hồ Chí Minh
32	Công ty TNHH Kiểm toán ES	Tầng 9, Lô HH03, đường Tố Hữu, Phường Hà Đông, TP. Hà Nội
33	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế	A-TT5-3 Khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, Phường Hà Đông, TP. Hà Nội
34	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG	Số 22 Lê Trọng Tấn, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội
35	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Tư vấn AUD Việt Nam	129 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng